

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí cho các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2023

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Thông tư liên tịch số 03/2006/TTLT-BTC-BNV ngày 17/01/2006 của Liên bộ: Bộ Tài chính - Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết 116/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ về phương án phân loại tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trong năm 2022; Thông tư 56/2022/TT-BTC hướng dẫn cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố Uông Bí,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí cho các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố Uông Bí (có danh sách kèm theo):

1. Các đơn vị thực hiện theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP là: 25 đơn vị (15 phòng ban và 10 xã, phường);

2. Các đơn vị thực hiện theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP là: 50 đơn vị, trong đó: 30 đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên; 15 đơn vị



tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (*lương và chi khác theo biên chế*); 05 đơn vị tự đảm bảo 100% chi thường xuyên;

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập được giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí, thực hiện cơ chế quản lý theo quy định tại Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ Quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 7/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ Quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư 56/2022/TT-BTC hướng dẫn cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2023. Quyết định này thay thế Quyết định số 11814/QĐ-UBND ngày 21/12/2021 của UBND thành phố Uông Bí.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh văn phòng HĐND và UBND thành phố, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch, Giám đốc Kho bạc Nhà nước Uông Bí, Chủ tài khoản và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Thường trực Thành ủy (B/c);
- Thường trực HĐND TP (B/c);
- CT, các PCT (B/c);
- Như Điều 4 (T/h);
- Lưu.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Phạm Tuấn Đạt

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC
THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 130/2005/NĐ-CP
VÀ NGHỊ ĐỊNH 117/2013/NĐ-CP**

(Kèm theo Quyết định số 11426/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND
thành phố Uông Bí)

I. ĐƠN VỊ DỰ TOÁN CẤP HUYỆN

1. Văn phòng Thành ủy
2. Khối MTTQ và các đoàn thể Chính trị - xã hội
3. Văn phòng HĐND và UBND thành phố
4. Phòng Giáo dục và Đào tạo
5. Phòng Tài chính - Kế hoạch
6. Phòng Kinh tế
7. Phòng Y tế
8. Phòng Quản lý đô thị
9. Phòng Tư pháp
10. Phòng Văn hóa - Thông tin
11. Trung tâm hành chính Công
12. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội
13. Phòng Tài nguyên và Môi trường
14. Phòng Nội vụ
15. Thanh tra nhà nước

II. ĐƠN VỊ DỰ TOÁN CẤP XÃ

1. UBND phường Quang Trung
2. UBND phường Thanh Sơn
3. UBND phường Yên Thanh
4. UBND phường Phương Đông
5. UBND phường Phương Nam
6. UBND phường Trung Vương
7. UBND phường Nam Khê
8. UBND phường Bắc Sơn
9. UBND phường Vàng Danh
10. UBND xã Thượng Yên Công

**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP
THỰC HIỆN NGHỊ ĐỊNH 60/2021/NĐ-CP**

(Kèm theo Quyết định số 11426/QĐ-UBND ngày 21/12/2022 của UBND
thành phố Uông Bí)

I. Đơn vị do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên

1. Mầm non Quang Trung
2. Mầm non Yên Thanh
3. Mầm non Trung Vương
4. Mầm non Vàng Danh
5. Mầm non Phương Nam
6. Mầm non Bắc Sơn
7. Mầm non Nam Khê
8. Mầm non Thượng Yên Công
9. Mầm non Điền Công
10. Mầm non 19-5
11. Mầm non Đồng Chanh
12. Tiểu học Yên Thanh
13. Tiểu học Lê Lợi
14. Tiểu học Quang Trung
15. Tiểu học Phương Đông A
16. Tiểu học Phương Đông B
17. Tiểu học Lý Thường Kiệt
18. Tiểu học Trần Hưng Đạo
19. Tiểu học Trung Vương
20. Tiểu học Phương Nam A
21. Tiểu học Phương Nam B
22. Tiểu học Trần Phú
23. Tiểu học Lê Hồng Phong
24. Tiểu học Kim Đồng
25. Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc
26. Tiểu học Phương Nam C
27. Trung học cơ sở Lý Tự Trọng
28. Tiểu học và trung học cơ sở Điền Công
29. Phòng Giáo dục và Đào tạo (Sự nghiệp đào tạo)

30. Hội Chữ thập đỏ

II. Đơn vị tự đảm bảo một phần chi thường xuyên

1. Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên - mức tự chủ chi thường xuyên 45%.

2. Trung tâm Truyền thông và văn hóa - mức tự chủ chi thường xuyên 10%.

3. Trung tâm Dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp - mức tự chủ chi thường xuyên 25%.

4. Đội Kiểm tra trật tự và Môi trường - mức tự chủ chi thường xuyên 60%.

5. Mầm non Thanh Sơn - mức tự chủ chi thường xuyên 10%.

6. Mầm non Phương Đông - mức tự chủ chi thường xuyên 11%.

7. Trung học cơ sở Yên Thanh - mức tự chủ chi thường xuyên 14%.

8. Trung học cơ sở Trần Quốc Toản - mức tự chủ chi thường xuyên 17%.

9. Trung học cơ sở Nguyễn Trãi - mức tự chủ chi thường xuyên 18%.

10. Trung học cơ sở Trung Vương - mức tự chủ chi thường xuyên 18%.

11. Trung học cơ sở Bắc Sơn - mức tự chủ chi thường xuyên 16%.

12. Trung học cơ sở Nguyễn Văn Cừ - mức tự chủ chi thường xuyên 17%.

13. Trung học cơ sở Phương Nam - mức tự chủ chi thường xuyên 18%.

14. Trung học cơ sở Phương Đông - mức tự chủ chi thường xuyên 18%.

15. Tiểu học và trung học cơ sở Nam Khê - mức tự chủ chi thường xuyên 13%.

III. Đơn vị tự đảm bảo toàn bộ 100% chi thường xuyên

1. Ban quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử.

2. Ban quản lý chợ Trung tâm Uông Bí.

3. Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng thành phố.

4. Trung tâm phát triển quỹ đất.

5. Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất.